

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38 /2024/HS-ST
Ngày: 14-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lan, Bà Long Thị Thịnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Vĩnh Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam [Công an tỉnh Bắc Kạn](#), Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2024/TLST-HS ngày 31/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST- HS ngày 31/10/2024 đối với bị cáo:

[Hoàng Văn Q](#), sinh ngày 24 tháng 3 năm 1990 tại [xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#); Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: [Thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Hoàng Văn D](#) và bà [Hoàng Thị V](#); Vợ [Đinh Thị N](#), con: 01 con; Tiền án: Không, tiền sự: 01(Ngày 06/7/2021, [Hoàng Văn Q](#) bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/2021/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 16/6/2022, [Hoàng Văn Q](#) chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nêu trên. Tại thời điểm ngày 26/04/2024, [Hoàng Văn Q](#) chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Nhân thân: Năm 2008, [Hoàng Văn Q](#) bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 tại Bản án số 22/2008/HSST ngày 31/07/2008; Ngày 29/04/2021, [Hoàng Văn Q](#) bị [UBND xã L](#) ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn S-UBND. Đến ngày 14/06/2021, [UBND xã L](#) ra Quyết định số 101/QĐ-

UBND quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với [Hoàng Văn Q](#) do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh Bắc Kạn](#); Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Bị hại (Tại điểm cầu trung tâm):

+ Anh [Nông Văn A](#), sinh năm 1975; Trú tại [thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#) (Vắng mặt).

+ Anh [Triệu Văn P](#), sinh năm 1964 (Vắng mặt);

+ Chị [Đặng Thị H](#), sinh năm 1972; Người đại diện theo ủy quyền của bị hại chị [Đặng Thị H](#): Anh [Triệu Văn P](#) (Vắng mặt).

Đều trú tại: [thôn K, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#)

- Người tham gia tố tụng khác (Đều có mặt tại điểm cầu thành phần):

+ Ông [Đinh Quang T](#) - Cán bộ Đội THAHS&HTTP [Công an huyện N](#)

+ Ông [Lê Trung K](#) - Chiến sỹ nghĩa vụ Đội THAHS&HTTP [Công an huyện N](#).

+ Ông [Hà Hữu C](#) - Chiến sỹ nghĩa vụ Đội THAHS&HTTP [Công an huyện N](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/4/2024, anh [Nông Văn A](#), sinh năm 1975, trú tại [thôn N, xã L, huyện N, Bắc Kạn](#) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 811.37 đến gần đầu cầu treo thuộc [thôn V, xã L, huyện N](#) để đi đánh cá. Anh [Nông Văn A](#) để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S trong cốp xe mô tô sau đó đem chài đi đánh cá ở sông gần đó. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày anh [A](#) nghỉ đánh cá rồi đi xe mô tô về nhà thì phát hiện bị mất trộm chiếc điện thoại di động nêu trên.

Quá trình điều tra truy xét, Cơ quan điều tra đã xác định được vào ngày 26/4/2024 [Hoàng Văn Q](#), sinh năm 1990, trú tại [thôn V, xã L, huyện N](#) đang đi tắm ở ngoài sông thì thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, biển kiểm soát 97B1 – 811.37 dựng ở khu vực đầu cầu treo thuộc [thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#). Quan sát không có ai ở đó, [Q](#) đã đến vị trí dựng chiếc xe mô tô, dùng tay trái cây yên xe để tạo thành một khe hở, dùng tay phải thò vào khe hở để lục lọi đồ thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S và lấy trộm chiếc điện thoại này. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại, [Quỳnh](#) tắt nguồn điện thoại cho vào trong túi quần rồi về nhà tháo 02 (hai) chiếc sim được lắp trong chiếc điện thoại và cho vào bếp lửa tiêu hủy. Sau đó [Q](#) đem chiếc điện thoại này đến [cửa hàng Đ](#) tại khu vực [chợ Đ1 thị trấn Y, huyện N](#) và bảo với chủ cửa hàng là anh [Hoàng Văn K1](#), trú tại [tổ N, thị trấn Y, huyện N](#),

[tỉnh Bắc Kan](#) đây là điện thoại của [Q](#) nhưng [Q](#) quên mật khẩu nên nhờ anh [K1](#) mở khóa mật khẩu của điện thoại, sau đó [Q](#) lắp thẻ sim của mình vào để sử dụng. Ngày 21/5/2024, [Công an xã L](#) mời [Hoàng Văn Q](#) đến Trụ sở [UBND xã L](#) để làm việc, ban đầu [Q](#) không thừa nhận được trộm cắp điện thoại. Qua đấu tranh, khai thác, [Q](#) đã thừa nhận hành vi trộm cắp và đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại đi động cho [Công an xã L](#).

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2024, chị [Đặng Thị H](#), sinh năm 1972, trú tại [thôn K, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F7- 4662 của gia đình đi đến khu vực [Năm T thuộc thôn K, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) để đi làm. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, chị [H](#) ra về thì phát hiện chiếc xe mô tô bị mất trộm.

Qua điều tra, truy xét Cơ quan điều tra xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/8/2024, [Hoàng Văn Q](#) đi bộ từ nhà của anh [Trần Văn D1](#), sinh năm 1974, trú tại [thôn K, thị trấn Y, huyện N](#) để về nhà tại [thôn V, xã L, huyện N](#) theo hướng [thôn K, thị trấn Y đến thôn B, xã V](#). Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo ngồi nghỉ tại khu vực [Năm T thuộc thôn K, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) thì nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F7- 4662 đang dựng ở gần đó nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đi đến gần chiếc xe rồi lấy một chiếc chìa khóa xe mô tô cũ có sẵn từ trong túi quần bị cáo đang mặc để cắm vào ổ khóa điện của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F7- 4662 và vặn thử. Sau khi vặn chìa khóa đến lần thứ 2 thì bị cáo mở được ổ khóa điện. Bị cáo quay đầu xe mô tô theo hướng lên khu vực đường nhựa và dùng hai tay vặn tháo 02 chiếc gương chiếu hậu của chiếc xe mô tô vứt vào bụi cây gần đó. Tiếp đó bị cáo khởi động, điều khiển chiếc xe mô tô đã trộm cắp đi lên khu vực đường nhựa và đi về nhà theo đường bê tông thôn Bản Sảng, [xã V](#). Khi đi đến trung tâm [xã V](#) thì bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực sườn đồi sông, gần bãi rác thuộc [khu tái định cư P, xã V](#). Khi đi đến nơi, bị cáo dừng xe, dùng chìa khóa mở cốp xe để xem thì không thấy có tài sản, đồ vật gì. Bị cáo tiếp tục dùng tay bẻ gấp biển kiểm soát rồi dùng một chiếc kim kim loại mang theo người để vặn tháo biển kiểm soát của chiếc xe mô tô và vứt biển số vào bụi cỏ gần đó rồi điều khiển xe mô tô đến bờ sông cách [cầu Á cũ thuộc xã V, huyện N](#) khoảng 500m để câu cá. Đến khi trời tối bị cáo điều khiển xe mô tô quay về [thị trấn Y](#) bơm xăng vào xe mô tô rồi đi đến khu vực một bãi trồng ngô thuộc [thôn N, xã S](#) cách mép đường nhựa bên trái hướng [thị trấn Y - xã S](#) khoảng 10m thì dừng xe, bẻ một số cành cây để che đầu xe rồi cất giấu chiếc xe tại đây. Giấu xe mô tô xong bị cáo đi bộ ra [thị trấn Y](#) thì gặp anh [Nguyễn Công T1](#), trú tại [thôn N, xã L, huyện N](#) và xin anh [T1](#) cho ngồi cùng xe mô tô để đi về. Ngày 05/8/2024, trong quá trình làm việc với [Công an thị trấn Y](#), bị cáo biết hành vi trộm cắp chiếc mô tô trên của mình đã bị phát hiện nên đã thừa nhận hành vi phạm tội và chỉ vị trí mà mình đã cất giấu chiếc xe cho [Công an thị trấn Y](#).

Ngày 29/5/2024, Cơ quan CSĐT [Công an huyện N](#) đã ban hành yêu cầu định giá tài sản số 316 để xác định giá trị của chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu OPPO A77S, đã qua sử dụng, màu xanh, mua mới từ ngày 09/4/2023 tại thời điểm mất trộm ngày 26/4/2024.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 03/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện N](#) kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S, đã qua sử dụng, màu xanh, mua mới từ ngày 09/4/2023 tại thời điểm ngày 26/4/2024 có giá trị là 3.020.000đ (ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 07/8/2024, Cơ quan CSĐT [Công an huyện N](#) ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 512/YC-ĐTTH, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự [huyện N](#) xác định giá trị của chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, dung tích xi lanh 97cm³, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 97F7-4662, xe cũ, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 04/8/2024.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 09/08/2024 của Hội đồng ĐGTSTTTHS huyện Na Rì kết luận: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại Wave Alpha, biển kiểm soát 97F7- 4662, đăng ký lần đầu tháng 9/2008 tại thời điểm ngày 04/8/2024 có giá trị là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)

Tại Cơ quan điều tra [Hoàng Văn Q](#) đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Mục đích bị cáo trộm cắp là để sử dụng cho bản thân và bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ:

- 01 (một) chiếc kim kim loại màu đen, dài 17,8cm, đầu kim bằng kim loại dài 7,3cm, tay cầm kim loại được bọc nhựa màu nâu dài 10,5cm; kim cũ, đã qua sử dụng, bị gỉ sét.

- 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô màu đen, có chữ “HONDA”, chìa cũ, đã qua sử dụng.

Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Transcend 2GB màu đen, bên trong lưu trữ (01 video có tên “20240804”, nội dung video ghi hình một người điều khiển xe mô tô màu đỏ đang di chuyển trên đường được lưu cùng hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A77S, màu xanh, có ốp nhựa màu trắng nhưng hơi ngả vàng, số IMEI 1: 886996066194194; số IMEI 2: 886996066194186 là tài sản hợp pháp của bị hại anh [Nguyễn Văn A](#) nên sau khi tiến hành định giá xong, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh [Nguyễn Văn A](#).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu sơn đỏ đen, xe cũ, đã qua sử dụng, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHHC12178Y144342, số máy: HC12E1144368; 02 (hai) gương chiếu hậu xe mô tô; 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô số 97F7-4662, biển số cũ, bị gãy gập; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 97012383, họ tên [Triệu Văn P](#), biển số đăng ký 97F7-4662 là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh [T2 Văn P](#) và chị [Đặng Thị H](#) nên sau khi tiến hành định giá xong, Cơ quan điều tra đã trả lại cho là anh [Triệu Văn P](#).

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-NR ngày 17/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố [Hoàng Văn Q](#) về: "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nghiện ma túy nên trộm cắp tài sản để sử dụng cho bản thân và bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo thấy rất ăn năn, hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Bị hại anh [Nông Văn A](#) có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn nêu đã nhận lại tài sản bị mất là chiếc điện thoại nên không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo, đối với sim điện thoại đã làm lại nên cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị hại anh [T2](#) Văn Phòng và chị [Đặng Thị H](#) có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn nêu đã nhận lại xe máy do bị cáo trộm nên không có yêu cầu gì thêm. Về hình phạt đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo [Hoàng Văn Q](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xem xét

Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc kim kim loại màu đen, dài 17,8cm, đầu kim bằng kim loại dài 7,3cm, tay cầm kim loại được bọc nhựa màu nâu dài 10,5cm; kim cũ, đã qua sử dụng, bị gỉ sét.

- 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô màu đen, có chữ “HONDA”, chìa cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

tổ tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt những người bị hại tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng việc xét xử, vì họ đã nhận được giấy triệu tập hợp lệ đến phiên tòa và có đơn xin vắng mặt, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, các tài liệu khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 26/4/2024, tại [thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#), [Hoàng Văn Q](#), sinh ngày 24/3/1990, trú tại [thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S có giá trị 3.020.000 đồng của anh [Nguyễn Văn A](#), trú tại [thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#). Đến ngày 04/8/2024, tại [thôn K, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#), [Hoàng Văn Q](#) tiếp tục có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WaveAlpha biển kiểm soát 97F7- 4662 có giá trị 6.000.000 đồng của vợ chồng anh [T2 Văn Phòng](#) và chị [Đặng Thị H](#), trú tại [thôn K, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#). Mục đích trộm cắp tài sản để sử dụng cho bản thân và bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Nhân thân: Về tiền án: Không, tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự (Ngày 06/7/2021, [Hoàng Văn Q](#) bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/2021/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 16/6/2022, [Hoàng Văn Q](#) chấp

hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nêu trên. Tại thời điểm ngày 26/04/2024, [Hoàng Văn Q](#) chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Về nhân thân: Năm 2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 tại Bản án số 22/2008/HSST ngày 31/07/2008; Ngày 29/04/2021, [Hoàng Văn Q](#) bị [UBND xã L](#) ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, [thị trấn S](#)-UBND. Đến ngày 14/06/2021, [UBND xã L](#) ra Quyết định số 101/QĐ-UBND quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với [Hoàng Văn Q](#) do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

-Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo [Hoàng Văn Q](#) được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả(bị cáo đã giao nộp lại chiếc điện thoại); người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông [Hoàng Văn D](#) được Chủ tịch [N1](#) tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: [Hoàng Văn Q](#) bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. HĐXX xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện, lười lao động, muốn hưởng lợi trên thành quả của người khác, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo đi cải tạo tập trung một thời gian có như vậy mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, nên không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Những người bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

* Đối với:

- 01 (một) chiếc kim kim loại màu đen, dài 17,8cm, đầu kim bằng kim loại dài 7,3cm, tay cầm kim loại được bọc nhựa màu nâu dài 10,5cm; kim cũ, đã qua sử dụng, bị gỉ sét.

- 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô màu đen, có chữ “HONDA”, chìa cũ, đã qua sử dụng.

Cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo [Hoàng Văn Q](#) phạm "Tội trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: [Hoàng Văn Q](#) 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2024 . Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc kim kim loại màu đen, dài 17,8cm, đầu kim bằng kim loại dài 7,3cm, tay cầm kim loại được bọc nhựa màu nâu dài 10,5cm; kim cũ, đã qua sử dụng, bị gỉ sét.

- 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô màu đen, có chữ “HONDA”, chìa cũ, đã qua sử dụng.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 10 năm 2024 giữa [Công an huyện N](#) và Chi cục thi hành án huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo [Hoàng Văn Q](#) phải chịu 200.000,^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh ;
- TA tỉnh;
- CA huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs, Vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Luân

